| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẾN LỨC**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 95/2021/HS-ST
Ngày: 22-12-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Đông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Cao

Ông Nguyễn Ngọc Ẩn

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Trên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Ph1, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 29/8, Đường Nguyễn Văn T, Khu phố 6, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công D (chết) và bà Dương Thị Ngọc M; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 21/8/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2021 cho đến nay (có mặt).

2. Văn Công H1, sinh năm 1992; Nơi cư trú: ấp Hòa Th, xã Hòa H, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Văn Công T và bà Nguyễn Thị Ng; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Huỳnh Nh và có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2021 cho đến nay (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Văn Công H1:* Ông Nguyễn Văn T là Luật sư của Công ty luật hợp danh Lạc Việt thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị hại*: Công ty cổ phần kim khí Nam H.

*Người đại diện hợp pháp theo pháp luật*: Ông Lê Hoàng M, chức vụ: Giám đốc công ty.

*Người đại hợp pháp theo ủy quyền*: Bà Nguyễn Thị Hồng L, chức vụ: Phó phòng kinh doanh công ty (có mặt).

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D2-4, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, ấp V, xã Long H, huyện Bến L, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Ph1 và Văn Công H1 cùng làm việc tại Công ty cổ phần kim khí Nam H (gọi tắt là Công ty Nam H), địa chỉ: Khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, thuộc ấp V, xã Long H, huyện Bến L, tỉnh Long An. Khoảng 02 giờ ngày 28/4/2021, Ph1 và H1 được giao nhiệm vụ chở sắt hộp của Công ty Nam H giao cho khách hàng. Lúc này, Ph1 phát hiện tại kho vật tư của Công ty Nam H có nhiều cuộn dây kẽm, không người trông coi nên rủ H1 lấy trộm các cuộn dây kẽm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì được H1 đồng ý. Ph1 kêu H1 đứng bên ngoài cảnh giới, Ph1 leo vào khoảng trống vách rào của kho vật tư lấy trộm 02 cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ đưa qua khoảng trống của vách rào, Ph1 leo ra bên ngoài cùng H1 đưa 02 cuộn dây kẽm vừa trộm được để lên xe ô tô biển số 62C-065.79 ngay chân ghế phụ của H1 ngồi. Sau đó, H1 điều khiển xe, Ph1 làm phụ xe chở sắt hộp giao cho khách hàng ở huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Khi giao hàng xong, trên đường về đến khu vực xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức thì H1 và Ph1 thấy người mua phế liệu (không rõ họ tên và địa chỉ) kêu bán 02 cuộn dây kẽm được số tiền là 600.000đồng, cả hai sử dụng hết 300.000đồng. Đến sáng ngày 28/4/2021, bà Nguyễn Thị Hồng L, chức vụ Phó phòng kinh doanh của Công ty Nam H kiểm tra kho vật tư và trích xuất camera phát hiện Ph1 đã lấy trộm tài sản nên trình báo cơ quan Công an.

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Hữu Ph1 và Văn Công H1 tự khai nhận với phương thức, thủ đoạn như trên. Ph1 và H1 đã lấy trộm tài sản của Công ty Nam H 03 lần, cụ thể:

- Lần thứ 1: Khoảng đầu tháng 4/2021, Ph1 và H1 lấy trộm 02 cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ (20kg/cuộn) bán cho vựa thu mua phế liệu (không rõ họ tên và địa chỉ) ở huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh được số tiền 600.000đồng, chia nhau tiêu xài.

- Lần thứ 2: Cách lần thứ 1 khoảng 01 tuần, Ph1 và H1 lấy trộm 02 cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ (20kg/cuộn) bán cho vựa thu mua phế liệu (không rõ họ tên và địa chỉ) ở huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh được số tiền 600.000đồng, chia nhau tiêu xài.

- Lần thứ 3: Cách lần thứ 2 khoảng 04 ngày, Ph1 và H1 lấy trộm 02 cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ (20kg/cuộn) bán cho vựa thu mua phế liệu (không rõ họ tên và địa chỉ) ở huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh được số tiền 600.000đồng, chia nhau tiêu xài.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐĐG ngày 06/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 02 cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ, trị giá 3.432.000đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐG ngày 29/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 06 cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ, trị giá 10.296.000đồng.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Hồng L là người đại diện theo ủy quyền cho Công ty Nam H trình bày: Nguyễn Hữu Ph1 và Văn Công H1 là công nhân cùng làm việc tại Công ty Nam H. Khoảng 02 giờ ngày 28/4/2021, bị cáo Ph1 và H1 được Công ty Nam H giao nhiệm vụ chở sắt hộp giao cho khách hàng tại tỉnh Tây Ninh. Qua trích xuất Camera, Công ty Nam H phát hiện các bị cáo lấy trộm 02 cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ. Các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty Nam H với số tiền 16.000.000đồng nên Công ty Nam H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự. Về trách nhiệm hình sự, bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu Ph1, Văn Công H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Các bị cáo thừa nhận, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là các cuộn dây kẽm của Công ty Nam H. Ngày 28/4/2021, Ph1 kêu H1 đứng bên ngoài cảnh giới còn Ph1 leo vào kho của Công ty Nam H lấy trộm 02 (hai) cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ đưa ra bên ngoài. Sau đó, cả hai đưa 02 (hai) cuộn dây kẽm vừa trộm được để lên xe ô tô biển số 62C-065.79 đem đi bán được số tiền 600.000đồng. Ngoài ra, các bị cáo còn khai nhận bằng thủ đoạn tương tự, thời gian trước đó các bị cáo nhiều lần đột nhập vào kho của Công ty Nam H lấy trộm tài sản, cụ thể: Khoảng đầu tháng 4/2021, Ph1 và H1 lấy trộm 02 (hai) cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ (20kg/cuộn) bán cho vựa thu mua phế liệu (không rõ họ tên và địa chỉ) được số tiền 600.000đồng; Lần thứ 2: Cách lần thứ 1 khoảng 01 tuần, các bị cáo lấy trộm 02 (hai) cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ (20kg/cuộn) bán cho vựa thu mua phế liệu (không rõ họ tên và địa chỉ) được số tiền 600.000đồng; Lần thứ 3: Cách lần thứ 2 khoảng 04 ngày, các bị cáo lấy trộm 02 (hai) cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ (20kg/cuộn) bán cho vựa thu mua phế liệu (không rõ họ tên và địa chỉ) được số tiền 600.000đồng. Các bị cáo sử dụng số tiền này chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của các bị cáo bị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng tội các bị cáo, không oan.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Văn Công H1 là ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông T thống nhất theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Văn Công H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ông đề nghị Hội đồng xét xử khi nghị án cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo H1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo

H1 mức án bằng thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 07 tháng 24 ngày tù hoặc chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo H1.

Tại Bản Cáo trạng số 84/CT-VKSBL ngày 26/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Ph1, Văn Công H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung Bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Ph1, Văn Công H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Ph1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Bị cáo Văn Công H1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Công ty Nam H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về dân sự nên đề nghị không xét đến.

- Về vật chứng của vụ án, đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng; Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đoạn clip ghi lại hình ảnh Nguyễn Hữu Ph1 trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần kim khí Nam H ngày 28/4/2021.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét hành vi của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Hữu Ph1, Văn Công H1 là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo khai nhận tại tòa, các bị cáo là bạn bè cùng làm chung tại Công ty Nam H với công việc được giao là tài xế lái xe, phụ xe chuyên giao sắt hộp của công ty cho khách hàng, thời gian giao hàng vào đêm khuya. Lợi dụng sự thiếu cảnh giác của bộ Phận bảo vệ kho vật tư, khoảng 02 giờ ngày 28/4/2021, các bị cáo lén lút đột nhập vào kho lấy trộm tài sản của Công ty Nam H là 02 (hai) cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ, để lên xe ô tô biển số 62C-065.79, trên đường đi giao hàng tìm các vựa ve chai, phế liệu bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Ngoài ra, các bị cáo còn khai nhận trước đó, khoảng

đầu tháng 4/2021, các bị cáo lén lút đột nhập vào kho lấy trộm 02 (hai) cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ, bán được số tiền 600.000đồng. Lần thứ 2: Cách lần thứ 1 khoảng 01 tuần, các bị cáo lấy trộm 02 (hai) cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ (20kg/cuộn), bán được số tiền 600.000đồng; Lần thứ 3: Cách lần thứ 2 khoảng 04 ngày, các bị cáo lấy trộm 02 (hai) cuộn dây kẽm 1.0mm HL99.995% Min KZ (20kg/cuộn), bán được số tiền 600.000đồng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là tài sản của công dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức kết luận tổng giá trị tài sản các bị cáo lấy trộm trị giá 13.728.000đồng. Hành vi này của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 (hai) lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự mình nhận tội và khai ra các lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện; các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty Nam H với số tiền 16.000.000đồng nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản thân các bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Tại phiên tòa, đại diện Công ty Nam H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo H1 là lao động chính của gia đình, phải nuôi vợ và con nhỏ nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hình phạt: Trong vụ án này, các bị các cùng nhau bàn bạc, rủ rê thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Việc trộm cắp tài sản chỉ mang tính nhất thời, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công công việc cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản của công dân, gây mất trật tự công cộng. Bản thân bị cáo Ph1 có nhân thân xấu, ngày 21/8/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo không nhìn nhận hành vi của mình mà lại tiếp tục rủ rê cùng bị cáo H1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, mức hình phạt đối với bị cáo Ph1 sẽ cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo H1 trong vụ án đồng phạm. Hành vi này của các bị cáo cần được xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ph1 mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và bị cáo Văn Công H1 mức án từ 01 năm đến 01

năm 06 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến thái độ nhìn nhận hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo cũng như mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Nam H đã được bị cáo Ph1, H1 bồi thường số tiền 16.000.000đồng và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 300.000đồng thu giữ của các bị cáo từ việc các bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có. Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã bồi thường toàn bộ giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp cho Công ty Nam H và Công ty Nam H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự nên cần trả lại số tiền này cho các bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa các bị cáo từ chối nhận lại số tiền này và đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu số tiền 300.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đoạn clip ghi lại hình ảnh Nguyễn Hữu Ph1 trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần kim khí Nam H ngày 28/4/2021.

[8] Về hành vi của đối tượng liên quan: Đối với hành vi của các đối tượng mua ve chai, phế liệu (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi tiêu thụ tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai không biết họ là ai, tên gì, địa chỉ ở đâu. Do đó, Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục truy tìm, xác minh, củng cố hồ sơ để xử lý các đối tượng này theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu Ph1, Văn Công H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Hữu Ph1, Văn Công H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Ph1 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu Ph1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 22/12/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Văn Công H1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Văn Công H1 bằng thời hạn hình phạt tù còn lại, kể từ ngày tuyên án (là ngày 22/12/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Hết thời hạn tạm giam này, Trại tạm giam có trách nhiệm trả tự do ngay cho bị cáo Văn Công H1 nếu bị cáo không bị giam, giữ về hành vi vi phạm pháp luật khác.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng;

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) đoạn clip ghi lại hình ảnh Nguyễn Hữu Ph1 trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần kim khí Nam H ngày 28/4/2021.

(vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Hữu Ph1, Văn Công H1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo và bị hại có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Đông**